TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/DS-ST
Ngày 15 tháng 6 năm 2023
V/v:Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

2. Ông Phạm Tám

- Thư ký phiên tòa:Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 62/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Ông Đặng X (tên gọi khác: Bốn X) - sinh năm 1951; trú tại: Thôn TL, xã VT, huyện VN, tỉnh KHH. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị Ngọc P - sinh năm 1966; trú tại: TDP số 10 thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH.Có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Thị Thục V - sinh năm 1994; Trú tại: TDP số 10 thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 21 tháng 4 năm 2023, Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 17 tháng 5 năm 2023, Biên bản hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2023 và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đặng X trình bày:

Giữa ông X và bà Đinh Thị Ngọc P - địa chỉ: TDP số 10 thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH có tình cảm với nhau. Ngày 29/7/2021 ông X có cho bà P vay số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) để bà P sữa chữa lại nhà cửa, khi vay hai bên có làm giấy mượn nợ đề ngày 29/7/2021 và hẹn trả trong 02 năm là 2022 và 2023. Trong đó hẹn năm 2022 trả số nợ 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) và năm 2023 trả 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Tuy nhiên, từ khi viết giấy nợ đến nay bà P không trả cho ông X đồng nào.Ông X xác định chỉ cho bà P vay tiền, khi yêu cầu bà P viết giấy nợ, sợ bà P không trả tiền nên ông X yêu cầu con gái bà P là Phạm Thị Thục V ký tên làm chứng vào giấy mượn tiền chứ chị V không vay tiền và không nợ tiền của ông X. Vì bà P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông X yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà P phải trả cho ông X một lần toàn bộ số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) và không yêu cầu bà P phải trả lãi đối với số nợ trên.

* Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 18 tháng 5 năm 2023, Biên bản hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2023 và tại phiên tòa, bị đơn bà Đinh Thị Ngọc P trình bày:

Bà P và ông X có mối quan hệ thân thiết, sống chung như vợ chồng từ năm 2008 nhưng không đăng ký kết hôn, không có con chung.

Vào năm 2021 khi thấy nhà bà P bị xuống cấp thì ông X có ngỏ lời với bà về việc cho bà mượn tiền để sửa chữa nhà của bà P. Bà P đồng ý nên ông X có bỏ ra số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) cho bà P vay để sửa chữa nhà. Tuy nhiên sau đó xảy ra mâu thuẫn, không sống chung với nhau nữa nên ông X yêu cầu bà P phải trả lại số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), vì bà P không có tiền trả nên viết giấy mượn nợ xác nhận có vay của ông X số tiền trên và hẹn trả vào năm 2022 và 2023. Tuy nhiên, từ khi viết giấy nợ đến nay bà P chưa trả cho ông X khoản tiền nào nên hiện nay còn nợ của ông X số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng). Vì vậy việc ông X khởi kiện yêu cầu trả nợ bà P đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 18/5/2023 bà P xin trả mỗi tháng 2.000.000đồng, bắt đầu trả từ tháng 7/2023 và trả liên tục cho đến khi hết nợ.

Tại phiên hòa giải bà Ph xác định có nợ của ông X số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) nhưng không đồng ý trả số tiền trên vì bà cho rằng đó là khoản tiền tình phí, tổng thất tinh thần mà ông X đưa cho bà trong quá trình chung sống với nhau. Tuy nhiên tại phiên tòa bà P đồng ý trả cho ông X số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), bà P xác định khoản vay này là của cá nhân bà, con gái bà P là chị Phạm Thị Thục V không vay tiền và không nợ tiền của ông X. Bà P xin trả dần khoản nợ trên theo phương thức: Cứ mỗi tháng thì trả một lần, mỗi lần trả 2000.000đ (hai triệu đồng), bắt đầu trả từ tháng 7/2023 và trả liên tục cho đến khi hết nợ.

* Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 23 tháng 5 năm 2023, người làm chứng chị Phạm Thị Thục V trình bày:

Chị Phạm Thị Thục V là con gái của bà Đinh Thị Ngọc P. Chị V không vay tiền của ông Đặng X, việc vay tiền là quan hệ của bà Đinh Thị Ngọc P và ông Đặng X. Khi bà P yêu cầu chị V ký tên vào giấy mượn nợ thì chị V ký chứ chị V không vay

tiền và nợ tiền của ông X. Chị V khẳng định chị không liên quan gì đến việc vay muợn tiền giữa bà P và ông X.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Đặng X yêu cầu bà Đinh Thị Ngọc P; trú tại: TDP số 10, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH trả nợ nên căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đặng X đề nghị Tòa án buộc bà Đinh Thị Ngọc P phải trả cho nguyên đơn một lần toàn bộ số tiền vay là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) và không yêu cầu tiền lãi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18 tháng 5 năm 2023, biên bản hòa giải ngày 23 tháng 5 năm 2023và tại phiên tòa: Bị đơn bà Đinh Thị Ngọc P cũng thống nhất với phần trình bày của ông Đặng X về thời gian vay, khoản tiền vay, thời gian hẹn trả nợ; Bà P xin trả dần khoản nợ trên theo phương thức: Cứ mỗi tháng thì trả một lần, mỗi lần trả 2000.000đ (hai triệu đồng), bắt đầu trả từ tháng 7/2023 và trả liên tục cho đến khi hết nợ 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng).

Căn cứ vào giấy mượn nợlập vào các ngày 29/7/2021 có chữ ký xác nhận của bà Đinh Thị Ngọc P và các lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Bà Đinh Thị Ngọc P còn nợ ông Đặng X số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng).

Việc bà P không thanh toán tiền cho ông X số tiền trên đã vi phạm quy định về hợp đồng dân sự về vay tài sản; nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự; đồng thời gây khó khăn cho ông X trong việc thu hồi vốn cho vay, ảnh hưởng quyền lợi của ông X nên việc ông X khởi kiện yêu cầu bà P trả tiền cho ông là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Bà P xác định khoản tiền

nợ là đúng như yêu cầu của ông X, và xin được trả dần nhưng không được ông X đồng ý nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của bà P.

Từ những nhận định và phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Đinh Thị Ngọc P phải trả một lần cho nguyên đơn ông Đặng X toàn bộ số tiền nợ là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng).

Về tiền lãi: Ông X không yêu cầu bà P phải trả lãi nên Tòa không xem xét.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí:

- Yêu cầu của ông Đặng X được chấp nhận nên ông X không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Đinh Thị Ngọc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là (400.000.000đồng x 5%) = 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12,khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Đặng X.

Buộc bà Đinh Thị Ngọc P phải trả số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) cho ông Đặng X.

Quy định: Kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.Về án phí:

- Bà Đinh Thị Ngọc P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

- Ông Đặng X không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông X số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0001872 ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN.

3.Quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩmđể yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật);
- Các đương sự;
- Lưu AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Hòa Thanh